TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **22**/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 07 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **37**/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Cà Thị L - Sinh năm 1989;

Địa chỉ: Bản H, xã N, thành phố Đ, tỉnh Đ;

* Bị đơn: Anh Lò Văn H -Sinh năm 1987;

Địa chỉ: Bản L, xã N, thành phố Đ, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị L và anh Lò Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân**: Chị Cà Thị L và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: Giao cháu Lò Thị T- sinh ngày 20/5/2008 cho chị Cà Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T đến khi cháu thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Giao cháu Lò Văn M - sinh ngày 20/7/2011, cho anh Lò Văn H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu M đến khi cháu thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung không bên nào phải cấp dưỡng nuôi chung cho bên nào.

Chị Cà Thị L và anh Lò Văn H có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* **Về tài sản và công nợ**: Không yêu cầu tòa giải quyết.

* **Về án phí**:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các đương sự được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPĐiện Biên Phủ;
- UBND xã N, TPĐ (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Tố Loan